

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHỐ LAI CHÂU
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày: 28-4-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- *Tỉnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Chỉnh

Ông Lý Chí Sung

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Lê Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phố Lai Châu tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Lê Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST – HS ngày 30/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 14/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Danh T** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam, sinh năm 1973 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 10, phường T, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Viên chức Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu; Trình độ văn hóa: 12/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Bí thư chi bộ K và C, Trưởng phòng K và C - Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu. Hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 42-QĐ/UBKTĐUK ngày 23/12/2022 của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy khối các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Lai Châu và tạm đình chỉ công tác theo Quyết định số 196/QĐ-PTTH ngày 17/12/2022 của Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: V Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lê Danh Thi, sinh năm 1950 và bà Lê Thị Lý, sinh năm 1950; Vợ: Cao Thị D, sinh năm 1971; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007; Gia đình bị cáo có 5 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày

17/12/2022 tại NH tạm giữ Công an tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Trung tâm K truyền dẫn phát sóng, Đài truyền hình V Nam.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Quang H – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Ngọc H – Chức vụ: Giám đốc Đài phát thanh - truyền hình tỉnh Lai Châu.

Người được ủy quyền lại: ông Lò Thái C – Chức vụ: Phó Giám đốc

Địa chỉ: Tổ 07, phường T, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Lê Đức H, sinh năm 1971

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Địa chỉ: Tổ 01, phường T, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Cao Thị D, sinh năm 1971

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Địa chỉ: Tổ 10, phường T, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Trần T Hùng, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 05, phường Đ, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Trần Văn D, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ 9, phường T, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, có mặt tại phiên tòa.

3. anh Lý Xú L, sinh năm 2001

Địa chỉ: Tổ 10, phường T, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

4. Anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 02 phường T, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, có mặt tại phiên tòa.

5. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1970

Địa chỉ: Bản S, xã S, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, có mặt tại phiên tòa.

NỘI D VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/11/2010, Trung tâm K truyền dẫn phát sóng – Đài truyền hình V Nam ký hợp đồng số 40/2010/HĐKT với Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu khai thác, bảo dưỡng máy phát sóng. Theo điều kiện của hợp đồng, Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu nhận quản lý, bảo dưỡng, khai thác phát sóng chương trình truyền hình quốc gia trên máy phát của Đài truyền hình V Nam và chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ về số lượng, chất lượng những vật tư, thiết bị do Đài truyền hình V Nam lắp đặt. Ngày 01/4/2011, Đài truyền hình V Nam lắp đặt bộ phát sóng VHF tại Trung tâm truyền dẫn phát sóng thuộc Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu có địa chỉ tại Tổ 7, phường T, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Sau khi lắp đặt, Đài truyền hình V Nam bàn giao cho Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu khai thác và sử dụng. Sau khi tiếp nhận bàn giao, Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu giao cho phòng K và C quản lý, bảo quản và sử dụng. Quá trình quản lý, khai thác và sử dụng bộ phát sóng VHF tại Trung tâm truyền dẫn phát sóng từ ngày 03/5/2017 cho đến tháng 11/2020 là do Lê Danh T, Trưởng phòng K và C của Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu trực tiếp điều Hnh. Đến tháng 12/2020, Hệ thống truyền dẫn phát sóng VHF dừng hoạt động và chờ Đài truyền hình V Nam thu hồi. Trong thời gian chờ thu hồi, Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu tiếp tục giao cho Phòng K và C do Lê Danh T làm Trưởng phòng quản lý, bảo quản.

Ngày 17/9/2022, Đài truyền hình V Nam phát hiện cáp fider 3 1/8 trong hệ thống truyền dẫn phát sóng VHF bị kẻ gian cắt trộm. Qua nhiều lần kiểm tra, rà soát trong Đài không phát hiện người chiếm đoạt. Đến ngày 06/10/2022 Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu trình báo đến Công an tỉnh phố Lai Châu về sự việc trên để làm rõ. Kết quả điều tra xác định Hnh vi phạm tội của Lê Danh T như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 28/8/2022, Lê Danh T tổ chức cho cán bộ, viên chức của Phòng dọn dẹp, vệ sinh Trung tâm truyền dẫn phát sóng. Trong lúc dọn dẹp, T thấy hệ thống cáp truyền dẫn fider 3 1/8 vẫn lắp đặt trên cột anten và cầu cáp do đã dừng hoạt động và đang chờ Đài truyền hình V Nam thu hồi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Sau đó T ra xe ô tô của T lấy 01 chiếc cưa bằng kim loại và bảo Trần T Hùng (là cán bộ cấp dưới của T) đang trực tại Trung tâm trèo lên cầu cáp dùng cưa cắt ống cáp fider 3 1/8. Hùng liền trèo lên cầu cáp dùng cưa cắt ống cáp fider được khoảng 15 phút, cáp chưa đứt hẳn nH do Hùng bận phát tiếp chương trình để đổi ca trực nên xin phép đi làm. Lúc này T trực tiếp cưa đồng thời gọi điện cho Lý Xú L (là người làm thuê cho gia đình T) đến giúp. Khi L đến đã cùng T cưa được đoạn ống cáp fider 3 1/8 có chiều dài 24,8 mét, khối lượng 77kg đứt rời ra khỏi hệ thống truyền dẫn và cưa đôi đoạn cáp ra tỉnh 02 đoạn (một đoạn dài 13,9 mét khối lượng 44 kg, một đoạn

dài 10,9 mét, khối lượng 33 kg). Cắt xong T cùng L cuộn 02 đoạn cáp lại, sau đó T nhờ Trần Văn D (là cán bộ cấp dưới của T) gọi 01 xe tải lên Trung tâm truyền dẫn phát sóng để T chở ít đồ, D đồng ý. Một lúc sau thì Nguyễn Đức V (sinh năm 1980) trú tại Tổ 1, phường Đ, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu lái xe tải đến Trung tâm truyền dẫn phát sóng. T và L cùng mang cuộn cáp lên xe tải, T bảo L dẫn đường cho V chở 02 cuộn cáp đến nhà của Lê Đức H (sinh năm 1971) trú tại tổ 1, Phường T tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (là em rể của T) để cắt. Khoảng hai tuần sau, T đã dùng một khớp nối để đấu hai đầu cáp bị cắt trên băng tải lại với nhau để tránh bị phát hiện.

Ngày 17/9/2022, Đài truyền hình V Nam phát hiện cáp fider 3 1/8 trong hệ thống truyền dẫn phát sóng VHF bị cắt trộm. Lúc này T đã cùng Đài truyền hình V Nam lập biên bản hiện trường và không xác định được người chiếm đoạt. Sau khi lập biên bản xong T liền điện thoại cho H mang 02 đoạn ống cáp của T gửi trước đó đi cắt chỗ khác cho T. H đồng ý rồi mang 02 đoạn cáp của T gửi đến cắt ở lán của Nguyễn Văn M (sinh năm 1970), tại bản S, xã S, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Ngày 01/11/2022 qua kết quả đấu tranh, kiểm tra, xác minh nguồn tin, Lê Danh T đã khai nhận toàn bộ Hình vi phạm tội của mình, căn cứ lời khai của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi được 02 đoạn ống cáp fider 3 1/8 nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND tỉnh phố Lai Châu kết luận:

- 13,9 mét ống fider 3 1/8, đường kính 9cm, có khối lượng 44 kg, được đưa vào sử dụng từ năm 2011 tại thời điểm tháng 12/2022 trị giá 3.080.000 đồng;

- 10,9 mét ống fider 3 1/8, đường kính 9cm, có khối lượng 33kg, được đưa vào sử dụng từ năm 2011 tại thời điểm tháng 12/2022 trị giá 2.310.000 đồng;

Tổng 24,8 mét cáp fider 3 1/8, khối lượng 77kg có tổng trị giá là 5.390.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) đoạn cáp fider 3 1/8, hình tròn đường kính 9cm, dài 13,9 mét, có khối lượng 44kg;

- 01 (một) đoạn cáp fider 3 1/8, hình tròn đường kính 9cm, dài 10,9 mét, có khối lượng 33kg;

- 01 (một) lưỡi cưa sắt có chiều dài 31,5 cm, có hai cạnh răng cưa, hai đầu có lỗ thủng kích thước 1,4cm.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại Galaxy A12, màu đen, số IMEI 1: 352303780805273, số IMEI 2: 358889660805270, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Chuyển Chi cục thi Hình án dân sự tỉnh phố Lai Châu để chờ xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 17/CT- VKSTP, ngày 29/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phố Lai Châu đã truy tố Lê Danh T về tội “Tham ô tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phố Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Danh T phạm tội “Tham ô tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 353, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Danh T mức án từ 01 năm đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2022.

- Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 5 Điều 353 Bộ luật hình sự, cấm Lê Danh T đảm nhiệm chức vụ trong thời hạn từ 01 năm đến 02 năm, kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự: áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị hại 01 (một) đoạn cáp fider 3 1/8, hình tròn đường kính 9cm, dài 13,9 mét, có khối lượng 44kg; 01 (một) đoạn cáp fider 3 1/8, hình tròn đường kính 9cm, dài 10,9 mét, có khối lượng 33kg;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) lưỡi cưa sắt có chiều dài 31,5 cm, có hai cạnh răng cưa, hai đầu có lỗ thủng kích thước 1,4cm.

Trả lại cho bị cáo Lê Danh T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại Galaxy A12, màu đen, số IMEI 1: 352303780805273, số IMEI 2: 358889660805270, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên trả lại cho bị cáo Lê Danh T số tiền 5.390.000 đồng mà bị cáo đã tác động gia đình nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh phố Lai Châu để bồi thường khắc phục hậu quả.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Danh T khai nhận hành vi phạm tội như nội D Cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng. Do đó, các Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Hình vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hình vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện Hình vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lê Danh T là Trưởng phòng K và C của Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu, được giao quản lý, khai thác và sử dụng đối với tất cả các thiết bị, máy móc tại Trung tâm truyền dẫn phát sóng, Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu địa chỉ Tổ 7, phường T, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Vào khoảng 17 giờ ngày 28/8/2022, T đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt 24,8 mét cáp fider 3 1/8 trị giá 5.390.000 đồng trong hệ thống truyền dẫn phát sóng VHF mà T đang có trách nhiệm quản lý tại Trung tâm truyền dẫn phát sóng của Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu để sử dụng vào mục đích cá nhân. Bị cáo Lê Danh T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Hình vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

“1. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng ... thì bị phạt tù từ 02 đến 07 năm:

....

5. Người phạm tội còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 05 năm, có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

....”

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phố Lai Châu truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của Hình vi phạm tội thì thấy:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, Hình vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ

quan NH nước, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Đài truyền hình V Nam, làm mất uy tín của Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu. Bị cáo nhận thức được Hnh vi của mình là vi phạm pháp luật, hơn nữa bị cáo còn là đảng viên Đảng cộng sản V Nam - Bí thư chi bộ K và C, Trưởng phòng K và C - Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu, lẽ ra các bị cáo phải là người hiểu hơn ai hết, NH bị cáo lại không làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình, mà bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện Hnh vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tỉnh khản khai báo, ăn năn hối cải về Hnh vi phạm tội của mình, tài sản tham ô trong vụ án đã được thu hồi. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả bằng việc giao nộp số tiền 5.390.000 đồng tại Chi cục Thi Hnh án dân sự tỉnh phố Lai Châu. Đại diện Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Trong quá trình công tác bị cáo có nhiều tình tích, nhiều lần được cấp có thẩm quyền tặng Bằng khen, Kỷ niệm chương, Danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm do Hnh vi phạm tội của bị cáo gây ra cùng với nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cố gắng cải tạo thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: “Cấm đảm nhiệm chức vụ” được quy định tại khoản 5 Điều 353 Bộ luật hình sự đối với tội Tham ô tài sản xác định chế tài này là bắt buộc phải áp dụng. Do đó, Hội đồng xét xử cần cấm bị cáo Lê Danh T đảm nhiệm chức vụ trong một thời hạn nhất định, kể từ ngày bị cáo chấp Hnh xong hình phạt tù. Theo quy định tại khoản 5 Điều 353 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo bị suy tuyến thượng thận, viêm gan B, tiểu đường, u xơ tuyến tiền liệt, H cảnh kinh tế khó khăn,

nên khó có khả năng thi Hình phạt tiền. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền và tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

01 (một) đoạn cáp fider 3 1/8, hình tròn đường kính 9cm, dài 13,9 mét, có khối lượng 44kg; 01 (một) đoạn cáp fider 3 1/8, hình tròn đường kính 9cm, dài 10,9 mét, có khối lượng 33kg. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị hại Trung tâm K truyền dẫn phát sóng, Đài truyền hình V Nam. Do đó, cần trả lại cho bị hại Trung tâm K truyền hình phát sóng, Đài truyền hình V Nam (đại diện Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu).

01 (một) lưỡi cưa sắt có chiều dài 31,5 cm, có hai cạnh răng cưa, hai đầu có lỗ thủng kích thước 1,4cm. Xét đây là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại Galaxy A12, màu đen, số IMEI 1: 352303780805273, số IMEI 2: 358889660805270, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Xét không liên quan đến Hình vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo Lê Danh T.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 5.390.000 đồng tại Chi cục Thi Hình án dân sự tỉnh phố Lai Châu để bồi thường khắc phục hậu quả. Tuy nhiên trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa đại diện bị hại Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu anh Lò Thái C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do đó, cần trả lại cho bị cáo Lê Danh T số tiền 5.390.000 đồng (Theo biên lai số AA/2021/0001426 ngày 16/3/2023 và biên lai số AA/2021/0001427 ngày 24/3/2023)

[8] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phố Lai Châu là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[9] Trong vụ án này:

Đối với Trần T Hùng (sinh năm 1979) trú tại Tổ 5, phường Đ, tỉnh phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu: Kết quả điều tra xác định khi Hùng giúp T cưa cắt đoạn cáp, Hùng không hỏi, không biết mục đích T cưa, cắt đoạn cáp để làm gì. Khi Đài truyền hình V Nam phát hiện mất đoạn cáp, lúc này Hùng mới biết đoạn cáp là do T chiếm đoạt, tuy nhiên giá trị tài sản T chiếm đoạt thuộc khoản 1 Điều 353 BLHS nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Trần T Hùng về Hình vi không tố giác tội phạm là có căn cứ.

Đối với Lý Xú L (sinh năm 2001), trú tại tổ 10, phường T, tỉnh phố Lai Châu: Kết quả điều tra xác định L là người đã giúp T cưa cắt đoạn cáp, vận chuyển đưa đoạn cáp đi gửi. Quá trình giúp T, L không hỏi, không biết việc cưa cắt chiếm đoạt đoạn cáp của T là vi phạm pháp luật nên Hình vi của L không phạm tội.

Đối với Trần Văn D, Lê Đức H, Nguyễn Văn M: D được T nhờ gọi giúp xe tải đến Trạm truyền dẫn sóng; Lê Đức H được T gửi và nhờ đem 02 đoạn cáp tại nh H đi cắt tại lán rộng nh Nguyễn Văn M. Kết quả điều tra xác định D, H và M đều không hỏi, không biết 02 đoạn cáp là tài sản do phạm tội mà có. Nên Hnh vi của D, H, M không phạm tội.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm khoản 1, khoản 5 Điều 353, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Danh T phạm tội “Tham ô tài sản”.

[2] Về hình phạt : Xử phạt bị cáo Lê Danh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2022.

[3] Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Lê Danh T đảm nhiệm chức vụ trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày bị cáo chấp Hnh xong hình phạt tù.

[4] Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị hại Trung tâm K truyền dẫn phát sóng - Đài truyền hình V Nam (đại diện Đài phát thanh - truyền hình tỉnh Lai Châu) 01 (một) ống fider 3 1/8, hình tròn đường kính 9cm, dài 13,9 mét, có khối lượng 44kg; 01 (một) ống fider 3 1/8, hình tròn đường kính 9cm, dài 10,9 mét, có khối lượng 33kg.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) lưỡi cưa sắt có chiều dài 31,5 cm, có hai cạnh răng cưa, hai đầu có lỗ thủng kích thước 1,4cm.

Trả lại cho bị cáo Lê Danh T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại Galaxy A12, màu đen, số IMEI 1: 352303780805273, số IMEI 2: 358889660805270, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 31/3/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh phố Lai Châu và Chi cục Thi Hnh án dân sự tỉnh phố Lai Châu).

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trả lại cho bị cáo Lê Danh T số tiền 5.390.000 đồng (Theo biên lai số AA/2021/0001426 ngày 16/3/2023 và biên lai số AA/2021/0001427 ngày 24/3/2023 của Chi cục Thi Hnh án dân sự tỉnh phố Lai Châu).

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Danh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Nga

Phạm Thị Nga

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Nga

